

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH P**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án: 31/2023/HS-PT
Ngày 06 tháng 6 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH P**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Toàn

Các thẩm phán: Ông Tạ Văn Thành

Ông Nguyễn Hà Giang

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh P.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Công Thuận- Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh P đưa ra xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 46A/2023/TLPT-HS ngày 05 tháng 5 năm 2023 do có kháng cáo của bị cáo Phùng Văn L đối với Bản án hình sơ thẩm số 20/2023/HS-ST ngày 24 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh P.

Bị cáo kháng cáo: **Phùng Văn L**; tên gọi khác: Không; S ngày 14/7/1993; giới tính: Nam; ĐKKHKT và chỗ ở: Khu H, xã H, thị xã P, tỉnh P; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; bố đẻ: Phùng Văn C, Sinh năm: 1964; mẹ đẻ: Vũ Thị S, Sinh năm: 1966; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không;

Tiền sự:

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 68 ngày 23/8/2016 Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh P xử phạt Phùng Văn L 750.000đ về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy;

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 62 ngày 15/3/2017 Công an thị xã P xử phạt Phùng Văn L 2.500.000đ về hành vi Xâm hại đến sức khỏe của người khác;

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 177 ngày 03/10/2017 Công an phường H, thị xã P xử phạt hành chính 3.250.000đ về hành vi tàng trữ, cất giấu dao nhằm mục đích gây thương tích và tụ tập nhiều người nơi công cộng gây mất trật tự công cộng;

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 20 ngày 19/12/2017 Công an thị xã P xử phạt bằng hình thức cảnh cáo đối với Phùng Văn L về hành vi tàng trữ trái phép cần sa thực vật;

Bị cáo bị bắt ngày 30/10/2022 theo quyết định truy nã, chuyển tạm giam ngày 01/11/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh P. Có mặt.

Những người tham gia tố tụng khác, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quang S, Sinh năm: 1997, trú tại: Thôn 10 xã M, huyện V, tỉnh Y và Nguyễn Vinh H, Sinh năm: 1998, trú tại: Khu 2 xã T, thành phố Y, tỉnh Y, đều là S viên trường Đại học công nghiệp V, thuộc khu 10 xã T, huyện L, tỉnh P có mâu thuẫn với nhau nên S nhờ Lê Q, Sinh năm: 1994, trú tại: Thôn 3 xã T, huyện Đ, tỉnh P đứng ra giải quyết và được Q đồng ý. Khoảng 13 giờ ngày 01/3/2018, Q rủ bạn là T, Sinh năm: 1996, trú tại: Khu 9 xã Vĩnh Lại, huyện L, Phùng Văn L, Sinh năm: 1993, trú tại: Khu 4 nay là khu H xã H, thị xã P, tỉnh P và Nguyễn Hồng P, Sinh năm: 1995, trú tại: Khu Núi Miếu thị trấn P, huyện P, tỉnh P cùng đến trường Đại học công nghiệp V, thuộc khu 10 xã T để gặp S. Sau khi nhóm của Q gặp S ở cổng trường Đại học Công nghiệp V, S dẫn nhóm của Q đến phòng trọ anh H đang thuê ở khu 10 xã T để tìm nhưng không gặp nên tất cả cùng quay lại khu vực cổng trường. Lúc này S nhìn thấy anh Lê Thanh Q, Sinh năm: 1998, trú tại: Khu 7 nay là khu Lũng Thượng, xã H và nhận ra anh Q là người thường đi cùng với anh H nên nói lại với Q “Hôm qua thằng kia đi cùng với thằng H”. Nhóm của Q và S đi lại phía anh Q, Q hỏi anh Q “Thằng H đâu”, anh Q trả lời “Em không biết”, ngay sau đó Q bảo Tuấn sang cầm lái xe mô tô của anh Q, yêu cầu anh Q cùng đi đến quán nước gần cổng trường nói chuyện. Khi đến nơi Q yêu cầu anh Q gọi điện thoại cho anh H bảo ra gặp nói chuyện để giải quyết, nhưng anh H không nghe máy mà nhắn tin lại “16 giờ tao mới xuống”. Q nói với anh Q “Khi nào thằng H đến sẽ cho về”, sau đó tất cả cùng đến quán bia Dững Thảo ở khu 6, xã T uống bia. Trong khi ngồi uống bia Phong gọi điện thoại cho bạn là Nguyễn Q Minh, Sinh năm: 1995, trú tại: Khu 10 xã P, huyện P và một số người đến uống bia cùng. Khoảng 30 phút sau tất cả cùng đến quán Karaoke Thy Ca ở khu 9 xã T để hát. Một lúc sau Q đi ra mở cốp xe của L lấy 01 cây gậy ba khúc bằng kim loại đem vào phòng hát và bảo một số người ra ngoài nên Minh và một số người đi ra. Lúc này còn Q, Tuấn, Phong, L, S và anh Q ở lại trong phòng hát thì Q nói với anh Q “Bây giờ mày định thế nào, ngu thì phải trả giá bằng tiền mặt,

mày lo cho tao bảy triệu”. Do sợ bị đánh nên anh Q nói “Em lo năm triệu được không” thì Q nói lại “Mày thích mặc cả à, thế thì mười triệu” ý nói anh Q phải đưa cho Q số tiền 10.000.000đ, đồng thời Q cầm gậy ba khúc đánh và bắt anh Q quỳ xuống nhưng anh Q không làm theo nên Tuấn, Phong và L cùng xông vào quất và dùng chân, tay đánh anh Q, Phong cầm chai bia mở sẵn trên bàn lắc rồi cho bia bắn vào người anh Q thì được S can ngăn. Do hoảng sợ sau khi bị đánh, anh Q quỳ xuống và xin Q cho đi ra nhà anh chị Trường Hạnh ở gần cổng trường Đại học công nghiệp V để vay tiền đưa cho nhóm của Q theo yêu cầu. Q đồng ý và bảo Tuấn đi xe mô tô của anh Q cùng đưa anh Q đến cửa hiệu cầm đồ Trường Hạnh của chị Ngô Thị Hạnh, Sinh năm: 1984, trú tại: Khu 10 xã T.

Sau khi đưa anh Q đến cửa hiệu cầm đồ Trường Hạnh để vay tiền, Phong và L cùng đi một xe mô tô lượn trên đường, Q và Tuấn đứng đợi trước cửa hiệu cầm đồ. Do không có người bảo lãnh nên anh Q không vay được tiền, anh Q đi ra gặp Q và Tuấn nói lại, thấy vậy Q chửi và dùng gậy ba khúc đập vào cẳng chân anh Q, Tuấn dùng tay, chân đánh anh Q, đồng thời dọa nếu anh Q không nhờ được người ký bảo lãnh để vay tiền thì đừng có trách và sẽ tiếp tục bị đánh. Sau đó Q và Tuấn đi ra đường bê tông cách cửa hiệu cầm đồ Trường Hạnh khoảng 100m cùng L và Phong đứng đợi. Khi đó Q thấy Nguyễn Q Minh đi qua nên gọi lại và nhờ lúc nào anh Q đi ra đưa tiền thì cầm hộ. Minh nghĩ anh Q nợ tiền của Q đang đi vay để trả nên đồng ý đứng đợi cầm tiền hộ. Do sợ bị đánh nên anh Q gọi điện thoại cho anh Phạm Văn Anh, Sinh năm: 1998, trú tại: Phường Bình Minh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, anh Nguyễn Văn Chung, Sinh năm: 1998, trú tại: Khu 7 thị trấn Hưng Hóa, huyện Tam Nông, tỉnh P và anh Hoàng Thạch Quý, Sinh năm: 1998, trú tại: Khu 20 xã Tứ Xã, huyện L đều là bạn học cùng lớp đến ký bảo lãnh giúp để vay của chị Hạnh số tiền 10.000.000đ. Sau khi vay được tiền, anh Q cầm tiền đi ra cửa và thấy Minh đang đứng ở đó nên anh Q đưa số tiền này cho Minh, Minh cầm tiền và đưa lại cho Q, Q nói với Minh “Cầm mấy đồng mà tiêu” nhưng Minh không lấy sau đó cùng bạn gái đi về huyện P. Q đưa cho S 2.000.000đ để trả tiền hát nhưng S không nhận, nên Q nói “Mày là S viên có tiền đâu, cầm tiền mà trả”, do sợ Q nên S nhận 1.500.000đ bằng số tiền mà S đã chi trả tiền hát và uống bia trước đó. Số tiền còn lại Q, Tuấn, Phong và L cùng về huyện P ăn uống hết 3.500.000đ, còn 5.000.000đ Q giữ lại.

Khoảng 02 ngày sau, khi biết anh Q đã trình báo Công an huyện L nên Q nhờ người đưa đến gặp anh Q trả lại đủ số tiền 10.000.000đ đã chiếm đoạt. Sau khi nhận 1.500.000đ của Q đưa, S nhận thức được hành vi của Q, Tuấn, Phong và L là vi phạm pháp luật nên đã tự giác đến Công an huyện L làm việc và giao nộp lại số tiền 1.500.000đ.

Quá trình xác minh, điều tra, anh Lê Thanh Q báo cáo ngoài việc bị chiếm đoạt 10.000.000đ, các đối tượng dùng gậy và chân tay đánh khiến anh Q bị sây sát nhẹ, do không phải điều trị ở đâu và các vết thương hoàn toàn bình phục nên không có yêu cầu đề nghị gì về thương tích.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và ra Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Lê Q, T, Phùng Văn L và Nguyễn Hồng P về tội Cướp tài sản. Tuy nhiên L và Tuấn bỏ trốn khỏi địa phương, ngày 29/8/2018 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L quyết định truy nã đối với các bị cáo Phùng Văn L và T.

Căn cứ vào kết quả điều tra, ngày 09/12/2018 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã kết luận điều tra và chuyển toàn bộ hồ sơ đến Viện kiểm sát nhân dân huyện L đề nghị truy tố đối với bị can Lê Q và Nguyễn Hồng P về tội Cướp tài sản theo quy định tại khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự, đồng thời quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự đối với các bị can T và Phùng Văn L. Tại Cáo trạng số 11 ngày 18/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố các bị cáo Lê Q và Nguyễn Hồng P về tội Cướp tài sản theo quy định tại điểm d, khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự. Cáo trạng đã nhận định rõ Nguyễn Q S là người nhờ Q đứng ra giải quyết mâu thuẫn cá nhân giữa S và H, tuy nhiên S không liên quan đến hành vi đánh, ép buộc anh Lê Thanh Q để chiếm đoạt tiền, do lo sợ trước thái độ của Q nên S đã cầm 1.500.000đ do Q đưa để trả tiền uống bia và tiền hát trước đó, sau khi tự nhận thức về hành vi của các đối tượng, S đã tự giác khai báo và giao nộp lại số tiền cho Công an huyện L. Đối với Nguyễn Q Minh không biết việc anh Lê Thanh Q bị các đối tượng ép đi vay tiền nên đã cầm tiền hộ theo sự nhờ vả của Q. Như vậy, hành vi của S và Q không đề cập xử lý là phù hợp. Các bị cáo Lê Q và Nguyễn Hồng P đã bị Tòa án nhân dân huyện L xét xử, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2019/HS-ST ngày 16/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện L tuyên mức án 09 năm tù đối với Lê Q, 08 năm tù đối với Nguyễn Hồng P về tội Cướp tài sản theo quy định tại khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự. Bản án này cũng đã giải quyết các vấn đề về dân sự và yêu cầu của người bị hại. Anh Lê Thanh Q đã nhận lại đủ số tiền 10.000.000đ do Lê Q, Nguyễn Hồng P, Phùng Văn L và T khắc phục hậu quả, xác nhận anh Q không có đề nghị gì khác.

Ngày 30/10/2022 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã bắt giữ được bị cáo Phùng Văn L khi đang lẩn trốn tại thôn Lũng Cú, xã Q Minh, huyện Bắc Q, tỉnh Hà Giang, cùng ngày 30/10/2022 cơ quan điều tra đã vận động bị cáo T đến Công an huyện L đầu thú. Quá trình làm việc Tuấn và L khai nhận toàn bộ nội dung hành vi của bản thân cùng đồng phạm phạm tội như đã nêu trên.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2023/HS-ST ngày 24 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh P đã Quyết định:

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 168; Điều 38, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17 của Bộ luật Hình sự ;

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phùng Văn L về tội: “Cướp tài sản”

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phùng Văn L 8 (Tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/11/2022.

Bản án còn tuyên về tội danh, hình phạt đối với bị cáo khác, trách nhiệm dân sự; án phí, Q kháng cáo và các vấn đề khác.

Ngày 28/3/2023, bị cáo Phùng Văn L có đơn kháng cáo không đồng ý với cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự là không đúng, bởi chiếc xe mà bị cáo đi là xe mượn của người khác, ngoài bị cáo ra còn có bị cáo Q và bị cáo Phong cũng mượn xe, cho nên gây của bị cáo Q dùng không phải của bị cáo, yêu cầu áp dụng khung hình phạt nhẹ hơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phùng Văn L, giữ nguyên Quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2023/HS-ST ngày 24 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh P.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Kháng cáo của các bị cáo trong hạn luật định được xem xét, giải quyết.

[2] Về nội dung vụ án: Ngày 01/3/2018 tại quán karaoke Thy Ca ở khu 9 xã T, huyện L, tỉnh P và tại trước cửa quán cầm đồ Trường Hạnh ở khu 10 xã T, Lê Q, Nguyễn Hồng P, T và Phùng Văn L cùng nhau thực hiện hành vi dùng gậy ba khúc, chân, tay đánh để chiếm đoạt của anh Lê Thanh Q số tiền 10.000.000đ. Các bị cáo Lê Q và Nguyễn Hồng P đã được đưa ra xét xử nghiêm minh trước pháp luật. Phùng Văn L bị bắt theo quyết định truy nã, T đã tự nguyện ra đầu thú, các bị cáo đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Trong vụ án này, Tuấn và L là người thực hành, hỗ trợ đắc lực cho Q là người chủ mưu, cầm đầu để thực hiện tội phạm đến cùng. Do vậy có đủ yếu tố cấu thành tội: “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung sử dụng hung khí, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác là đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo kháng cáo cho rằng chiếc xe mà bị cáo đi là xe mượn của người khác cho nên gây của bị cáo Q dùng không phải của bị cáo nhưng căn cứ vào lời khai của của bị cáo Q lấy chiếc gây trong cốp xe của bị cáo đánh anh Q và bảo anh Q quỳ gối nhưng anh Q không nghe, bản thân bị cáo cùng bị cáo Phong và bị cáo Tuấn tiếp nhận ý chí đã dùng chân tay đánh anh Q nhằm thực hiện đến cùng với mục đích buộc anh Q phải đi vay tiền để các bị cáo chiếm đoạt, sau khi chiếm đoạt được số tiền 10.000.000 đồng các bị cáo trả tiền uống bia và tiếp tục cùng nhau đi ăn uống, hành vi của các bị cáo là đồng phạm với nhau và tiếp nhận ý chí của nhau dùng vũ lực để chiếm đoạt số tiền của anh Q. Mặt khác trong vụ án này ngày 16/4/2019 Tòa án nhân dân huyện L tuyên mức án 09 năm tù đối với Lê Q, 08 năm tù đối với Nguyễn Hồng P về tội Cướp tài sản theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự. Do vậy cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo theo điểm b khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Từ những căn cứ trên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phùng Văn L, căn cứ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2023/HS-ST ngày 24 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh P.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P là phù hợp nên chấp nhận.

[5] Về án phí: Kháng cáo của các bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phùng Văn L. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2023/HS-ST ngày 24 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh P.

[2] Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; Điều 38, điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17 của Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Phùng Văn L phạm tội: “Cướp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Phùng Văn L 8 (Tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 01/11/2022.

[3] Về án phí: Bị cáo Phùng Văn L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh P;
- VKSND huyện L;
- TAND huyện L;
- Công an huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- TB UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu HS; Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Toàn

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Toàn